

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 01- 2021

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Viết Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thiện Tổ

2. Bà Phan Thị Gái

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 24/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 về “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Th, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Quang A, sinh năm 1990.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Khu phố A, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/8/2020, chị Hồ Thị Th trình bày:

Chị Hồ Thị Th và anh Phạm Quang A kết hôn với nhau vào ngày 24/02/2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn, Chị Th và anh A sống với nhau tại nhà bố mẹ của anh A ở Khu phố A, thị trấn C được 15 ngày thì anh A

trở về Hàn Quốc để làm việc vì hợp đồng lao động của anh Phạm Quang A đến năm 2016 là hết hạn. Trong thời gian đầu anh A thường xuyên liên lạc về gia đình nhưng dần dần phát sinh mâu thuẫn nên anh Phạm Quang A không liên lạc và bảo chị Th về nhà bố mẹ để đẻ sinh sống. Cuộc sống vợ chồng không còn tình cảm, thường xuyên có những bất đồng quan điểm. Anh A đã chấm dứt liên lạc từ đó đến thời điểm hiện nay.

Vì những lý do đó nên chị Hồ Thị Th làm đơn khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Quang A.

Về con chung: Chị Th, anh A không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Phạm Quang A:

Mặc dù đã gửi thông báo thụ lý vụ án và tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh Phạm Quang A vắng mặt, vẫn không có ý kiến hay văn bản phản hồi.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, xử:

Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Th được ly hôn với anh Phạm Quang A.

Về con chung, tài sản chung: Không có và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Hồ Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, nhận thấy:

Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Hồ Thị Th có đơn khởi kiện đề nghị xin ly hôn với anh Phạm Quang A. Theo Công văn số 792/PA08(D1) ngày 12/8/2020 của Công an tỉnh Quảng Trị xác nhận: Anh Phạm Quang A đã xuất cảnh ra nước ngoài vào ngày 17/3/2015, cho đến nay vẫn chưa nhập cảnh về lại Việt Nam. Theo xác nhận của UBND thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị thì anh Phạm Quang A không có mặt tại địa phương từ ngày 17/3/2015 cho đến nay. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị giải quyết việc ly hôn của chị Th, anh A là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Thủ tục hòa giải: Do anh Phạm Quang A ở nước ngoài không có địa chỉ cụ thể nên thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Hồ Thị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Phạm Quang A là bị đơn, nhưng đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập, quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời Tòa án đã làm việc với ông Phạm Văn M (là cha đẻ của anh Phạm Quang A), ông M biết anh A ở nước ngoài và không cung cấp địa chỉ của anh A đang sinh sống cho Tòa án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Hồ Thị Th, anh Phạm Quang A là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân:

[4] Chị Hồ Thị Th và anh Phạm Quang A kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị vào ngày 24/02/2015. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[5] Chị Hồ Thị Th trình bày, do anh A từ khi xuất cảnh và trốn lại ở nước ngoài bất hợp pháp, anh A cũng quyết định không trở về Việt Nam mà tiếp tục ở lại nước ngoài nhưng không cho chị Th biết địa chỉ cụ thể là ở nước nào. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Th xin được ly hôn anh A là hoàn toàn chính đáng, có cơ sở pháp luật. Cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình để chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hồ Thị Th.

[6] Về con chung và tài sản chung:

- Chị Hồ Thị Th và anh Phạm Quang A chưa có con chung.
- Về tài sản chung: Chị Hồ Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Thị Th là nguyên đơn và có yêu cầu nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Th được ly hôn anh Phạm Quang A.
2. Về con chung: Chị Hồ Thị Th và anh Phạm Quang A không có con chung.
3. Về tài sản chung: Chị Hồ Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.
4. Về án phí: Chị Hồ Thị Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000766 ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.
5. Về quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Hồ Thị Th được kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết. Anh Phạm Quang A được kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Đương sự;
- Lưu: HS, tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Đinh Viết Nam